

Số: 91/2021/QĐST-HNGĐ

Võ Nhai, ngày 07 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Hoàng Thị H1 – Địa chỉ: Xóm G, xã PG, huyện Võ Nhai, tỉnh H2 Nguyên.

- **Bị đơn:** Ông Đỗ Văn H2 - Địa chỉ: Xóm G, xã PG, huyện Võ Nhai, tỉnh H2 Nguyên.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Võ Nhai. Đại diện theo ủy quyền: Ông Liêu Văn S – Phó Giám đốc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2021 là hoàn F2 tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Hoàng Thị H1 và ông Đỗ Văn H2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Bà Hoàng Thị H1 và ông Đỗ Văn H2 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Đối với anh Đỗ Mạnh F1 - Sinh năm 2003 đã trưởng thành nên các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với cháu Đỗ Việt F2 - Sinh ngày 09/7/2007, các đương sự thỏa thuận giao cháu Đỗ Việt F2 cho bà H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho ông H2 vì bà H1 không yêu cầu.

Ông H2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Bà H1 cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở ông H2 thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Việt F2.

- **Về tài sản chung:** Bà Hoàng Thị H1 và ông Đỗ Văn H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Các bên đương sự tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận. Cụ thể: Bà H1 và ông H2 mỗi người sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Võ Nhai số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) tiền gốc và lãi phát sinh khi đến hạn.

- **Về án phí:** Bà Hoàng Thị H1 tự nguyện chịu F2 bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà H1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0004802 ngày 05 tháng 10 năm 2021. Hoàn trả cho bà H1 150.000 đồng tạm ứng án phí.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND; THA;
- Các đương sự; UBND xã;

THẨM PHÁN

- Lưu HS.

Hoàng Kim Tuấn